

Mẫu số 09

Mã hiệu :

Số: 07

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
(Kèm theo Giấy rút dự toán/ủy nhiệm chi số 44 ngày 02 tháng 06 năm 2025)

Tài khoản dự toán ☒ Tài khoản tiền gửi ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường tiểu học xã Thanh Nưa

2. Mã đơn vị : 1095974

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng TM : 1200 000 649 79 - Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên

I. Nội dung đề nghị thanh toán: Chuyển lương tháng 6/2025

Đơn vị tính: đồng

Stt	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó							Ghi chú
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoán	Tiền học bổng	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tổng số			471.166.572	463.314.629	7.851.943						
I	Đối với công chức, viên chức			463.314.629	463.314.629							
1	Bùi Thị Kim Chi	102666888236	NH. VietinBank Điện Biên	27.152.312	27.152.312							
2	Phạm Thị Hằng	107870035855	NH. VietinBank Điện Biên	25.167.552	25.167.552							Tăng PCTN: 111.417đ
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	104870026391	NH. VietinBank Điện Biên	25.684.748	25.684.748							
4	Nguyễn Thị Ngọc Lan	100870037192	NH. VietinBank Điện Biên	23.814.306	23.814.306							
5	Vũ Thị Thu Hương	102002520705	NH. VietinBank Điện Biên	23.919.440	23.919.440							
6	Nguyễn Thuý Hà	104870025256	NH. VietinBank Điện Biên	24.644.522	24.644.522							
7	Lê Thị Huệ	101870035154	NH. VietinBank Điện Biên	24.490.929	24.490.929							
8	Khổng Thị Hồng	108872856492	NH. VietinBank Điện Biên	23.709.173	23.709.173							

9	Vì Thị Minh Cấp	104870035903	NH. VietinBank Điện Biên	22.182.615	22.182.615														Tăng PCTN: 98.013 đ
10	Phạm Thị Lý	107870035364	NH. VietinBank Điện Biên	21.423.573	21.423.573														Tăng PCTN: 94.034đ
11	Nguyễn Thị Thu	104869502734	NH. VietinBank Điện Biên	18.750.351	18.750.351														Tăng PCTN: 83.563đ
12	Trần Thị Thuý	106870028576	NH. VietinBank Điện Biên	19.587.672	19.587.672														
13	Vũ Thị Hồng	104870034898	NH. VietinBank Điện Biên	17.227.777	17.227.777														
14	Phạm Thị Thu	106874184674	NH. VietinBank Điện Biên	16.836.429	16.836.429														
15	Hoàng Thị Loan	104880169345	NH. VietinBank Điện Biên	17.066.383	17.066.383														
16	Dương Thị Thu	107879430066	NH. VietinBank Điện Biên	22.280.628	22.280.628														
17	Cà Thị Thanh Bình	0355657098	NH. VietinBank Điện Biên	20.292.487	20.292.487														Tăng PCTN: 90.893đ
18	Lò Thị Hương	107882860960	NH. VietinBank Điện Biên	18.750.351	18.750.351														Tăng PCTN: 83.563đ
19	Hoàng Thị Hoa	105001798171	NH. VietinBank Điện Biên	19.280.567	19.280.567														Tăng PCTN: 87.751đ
20	Lò Văn Tân	103882818895	NH. VietinBank Điện Biên	15.214.661	15.214.661														Tăng PCTN: 69.740đ
21	Cao Thị Hà	109883935999	NH. VietinBank Điện Biên	13.120.497	13.120.497														
22	Nguyễn Thị Huệ	0914045188	NH. VietinBank Điện Biên	11.404.458	11.404.458														
23	Nguyễn Thị Hường	106002382700	NH. VietinBank Điện Biên	11.313.198	11.313.198														
II.	Đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định 111/2022/NĐ - CP			7.851.943		7.851.943													
1	Lê Hồng Khang	104870035258	NH. VietinBank Điện Biên	4.203.350		4.203.350													
2	Vì Thị Lá	100002007792	NH. VietinBank Điện Biên	3.648.593		3.648.593													
III.	Đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 111/2022/NĐ - CP																		
IV	Đối với lao động thường xuyên theo hợp đồng																		
V	Thanh toán cá nhân khác																		

Tổng số tiền bằng chữ: (Bốn trăm bảy mươi một triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm bảy mươi hai đồng chẵn)

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

1. **Tổng số biên chế công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao: 23 biên chế**
Số biên chế công chức, viên chức tăng (giảm) trong tháng: 0 biên chế
2. **Tổng số hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao: 02 Hợp đồng**
Số hợp đồng lao động tăng (giảm) trong tháng: 0 Hợp đồng
3. **Số tiền đã chuyển lương và phụ cấp lương tháng trước: 462.595.655đ**
4. **Số tiền chuyển lương và phụ cấp lương trong tháng: 463.314.629đ**

- Số tiền tăng: 718.974 đ

- Số tiền giảm: đ

- Số tiền tăng (giảm) so với tháng trước: 718.974 đ

5. Tổng số tiền chuyển: 471.166.572đ

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)



Cao Thị Hà

Giao dịch viên

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)



Cao Thị Hà

Ngày tháng năm 2025

Giám đốc KBNN khu vực IX

Ngày 02 tháng 06 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Bùi Thị Kim Chi